

Bản án số: 292/2021/HS-ST
Ngày: 23-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Xuân Hương

Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 267/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 332/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Việt C**, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1992 tại K, Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn Ng, xã PNL, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến M1, sinh năm 1960 và bà **Trần Thị Ch**, sinh năm 1965; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 21/7/2021, hiện tạm giam-có mặt.

2. Họ và tên: **Trần Văn Đ**, sinh ngày 07 tháng 5 năm 1992 tại K, Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn Ng, xã PNL, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Xuân B (đã chết) và bà Lê Thị Ng, sinh năm 1960; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt quả tang ngày 21/7/2021, hiện tạm giam- có mặt.

*** Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1974; nơi cư trú: Tổ 90, khu 3, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh

+ Anh Bùi Tuấn A, sinh năm 1977; nơi cư trú: Tổ 11 A, khu 4A, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

*** Người chứng kiến:**

+ Ông Nguyễn Thiện H, sinh năm 1960; nơi cư trú: Tổ 11 C, khu 4A, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh;

+ Ông Ngô Thế M, sinh năm 1966; nơi cư trú: Tổ 11 A, khu 4A, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

(Người làm chứng, người chứng kiến đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Việt C và Trần Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy, cùng quê K, Hưng Yên. Ngày 18/7/2021, C và Đ đến thành phố HL để tìm việc làm và thuê phòng trọ số 302, nhà nghỉ Thiên Nam ở tổ 11 C, khu 4A, phường H1, thành phố HL, do ông Nguyễn Thiện H là chủ. Khoảng 12 giờ ngày 21/7/2021, C và Đ mỗi người góp 200.000 đồng đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó cả hai đi đến khu vực ngã ba phường H1 để tìm mua ma túy. Tại đây C và Đ gặp một người thanh niên không quen biết. Đ hỏi và mua của người này một gói ma túy giá 400.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C và Đ cầm về phòng trọ, lấy một ít ra cùng nhau sử dụng, số ma túy còn lại **cả hai** chia thành 02 gói giấy, một gói cất sau ti vi tại phòng trọ, gói còn lại C cầm theo người và cùng Đ đi làm. Mục đích C cầm theo gói ma túy là để cùng với Đ sử dụng khi có nhu cầu. Đến 13 giờ 20 phút ngày 21/7/2021, khi cả hai đi đến khu vực thuộc tổ 3B, khu 1, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HL phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ tại tay phải của C 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Khám xét phòng trọ số 302 nhà nghỉ Thiên Nam nơi C, Đ thuê trọ, thu giữ sau ti vi trong phòng 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 1361/KLGĐ ngày 26/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh xác định: Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu giữ lúc bắt quả tang C và Đ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,232 gam; Chất bột màu trắng thu giữ lúc khám xét khẩn cấp tại phòng trọ của C và Đ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,064 gam; Tổng khối lượng là 0,296 gam.

Quá trình điều tra, C và Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số **268/CT-VKSHL ngày 14 tháng 10 năm 2021** của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Nguyễn Việt C, Trần Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt C từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/7/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- **Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:** Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo C, Đ khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo C, Đ không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Việt C và Trần Văn Đ phù hợp với nhau về việc ngày 21/7/2021, sau khi góp tiền cùng nhau đi mua ma túy mang về phòng trọ sử dụng chung, cả hai chia số ma túy còn lại thành 2 gói, một gói cất sau ti vi của phòng trọ, gói còn lại C mang theo người và cùng Đ đi làm, mục đích khi nào có nhu cầu thì cùng nhau sử dụng. Trên đường đi làm thì bị công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai của C và Đ còn phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Nguyễn Văn Th, **Bùi Tuấn A**, là người chứng kiến việc công an bắt quả tang khi C đang tàng trữ trái phép chất ma túy; phù hợp với lời khai của ông **Nguyễn Thiện H, Ngô Thế M** là người chứng kiến việc công an khám xét và thu giữ ma túy được cất giấu phía sau ti vi tại phòng trọ của C và Đ.

Theo kết luận giám định số 1361/KLGĐ ngày 26/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh thì chất bột màu trắng thu giữ lúc bắt quả tang C, Đ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,232 gam; Chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của C, Đ là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,064 gam. Tổng khối lượng là 0,296 gam. Hoàn lại sau giám định 0,19 gam.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: **Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản khám xét; Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ, ...**, thấy có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 21/7/2021, tại khu vực thuộc tổ 3B, khu 1, phường H1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Việt C và Trần Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,232 gam ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Ngoài ra, C và Đ còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,064 gam ma túy, loại Heroine, tại nơi ở thuộc tổ 11C, khu 4A, phường H1, thành phố HL cũng nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Việt C, Trần Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của các bị cáo không những gây mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn tiếp tay cho những

kẻ buôn bán ma túy khác. Do đó cần có mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội và đấu tranh phòng ngừa chung.

Xét vai trò: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, cùng nhau góp tiền, cùng nhau đi mua ma túy mang về sử dụng chung. Đ là người cầm tiền giao dịch mua ma túy, C là người cầm ma túy đi để sử dụng cùng Đ khi có nhu cầu. Vì vậy cả hai có vai trò ngang nhau.

Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Trần Văn Đ không xác minh được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Nguyễn Thiện H chủ nhà nghỉ nơi C, Đ thuê trọ nhưng không biết việc các bị cáo cất giấu và sử dụng ma túy tại phòng trọ nên không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; **Điều 17; Điều 58** Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Việt C, Trần Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Việt C 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/7/2021.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/7/2021.

Căn cứ: **điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106** Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy hoàn lại sau giám định có trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1361/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, theo Biên bản giao nhận vật chứng số 17/BB-THA ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Việt C, Trần Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Việt C, Trần Văn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên

án.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra CA TP HL;
- Cơ quan THAHS công an TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- TTG công an tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích